

**BẢO HIỂM XÃ HỘI
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 386/BHXH-CSXH

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

*V/v đề xuất phương án giải
quyết chế độ bảo hiểm xã hội
đối với người lao động tại các
đơn vị sử dụng lao động chưa
đóng đủ tiền bảo hiểm xã hội*

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Thời gian vừa qua, tình trạng một số người sử dụng lao động (gọi chung là đơn vị) phá sản, đang làm thủ tục phá sản, không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký hoặc không có người đại diện theo pháp luật nhưng chưa hoàn thành nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) theo Luật định (chưa đóng đủ tiền BHXH) dẫn đến ảnh hưởng quyền lợi chính đáng về hưởng các chế độ BHXH của người lao động. Thực tiễn tổ chức thực hiện chính sách cho thấy, do đời sống gặp nhiều khó khăn, người lao động tại các đơn vị này có nhu cầu được hưởng BHXH và tự nguyện đóng nộp BHXH để đủ điều kiện hưởng các chế độ. Để giải quyết kịp thời quyền lợi cho người lao động, thân nhân người lao động đồng thời đảm bảo ổn định tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; Tiếp theo Công văn số 1936/BHXH-CSXH ngày 05/7/2021, BHXH Việt Nam xin tiếp tục báo cáo tình hình và đề xuất, cụ thể như sau:

1. Về chế độ hưu trí

1.1. Đề nghị cho phép giải quyết hưởng lương hưu hàng tháng đối với các trường hợp:

a) Người lao động đủ điều kiện về tuổi hưởng lương hưu và có thời gian thực đóng BHXH từ đủ 20 năm trở lên (không bao gồm thời gian chưa đóng tiền BHXH) thì được giải quyết hưởng lương hưu theo quy định của chính sách tại thời điểm đủ điều kiện hưởng lương hưu.

Trường hợp sau đó, khoản tiền BHXH chưa đóng được đóng bù bởi đơn vị hoặc nguồn tài chính khác thì tính bổ sung thời gian đóng BHXH (nếu có) để điều chỉnh lại mức hưởng theo quy định của chính sách tại thời điểm hưởng lương hưu.

b) Người lao động đủ điều kiện về tuổi hưởng lương hưu, có tổng thời gian đóng BHXH dưới 20 năm (trong đó thời gian thực đóng BHXH từ đủ 10 năm trở lên) mà người lao động có nguyện vọng thì được đóng BHXH tự nguyện một lần cho những năm còn thiếu để đủ điều kiện hưởng lương hưu hằng tháng, thời điểm hưởng lương hưu được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 01/2016/TT-BLĐTBXH ngày 18/02/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trường hợp sau đó, khoản tiền BHXH chưa đóng được đóng bù bởi đơn vị hoặc nguồn tài chính khác thì tính bổ sung thời gian đóng BHXH (nếu có) để điều chỉnh lại mức hưởng theo quy định của chính sách tại thời điểm hưởng lương hưu (không thực hiện hoàn trả số tiền người lao động đã đóng BHXH tự nguyện để thống

nhất với nội dung hướng dẫn tại Công văn số 276/LĐTBXH-BHXH ngày 06/02/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

1.2. Đề nghị cho phép giải quyết hưởng BHXH một lần:

a) Người hưởng theo quy định tại điểm b, c, d khoản 1 Điều 60 Luật BHXH năm 2014: Giải quyết hưởng BHXH một lần đối với thời gian thực đóng BHXH. Trường hợp sau đó, khoản tiền BHXH chưa đóng được đóng bù bởi đơn vị hoặc nguồn tài chính khác thì sẽ giải quyết bổ sung BHXH một lần theo tiết d điểm này.

b) Người hưởng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 60 Luật BHXH năm 2014 mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH (bao gồm cả thời gian chưa đóng tiền BHXH) thì giải quyết như đối với trường hợp tại tiết a điểm này.

c) Người hưởng theo Nghị quyết số 93/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội chưa đủ 20 năm đóng BHXH (bao gồm cả thời gian chưa đóng tiền BHXH) được giải quyết như đối với trường hợp tại tiết a điểm này. Trong đó, thời gian một năm theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 93/2015/QH13 được xác định tại hồ sơ và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật của người lao động ghi tại đơn đề nghị có nội dung đã nghỉ việc hoặc đã dừng đóng BHXH tự nguyện đủ 12 tháng và trong thời gian 12 tháng kể từ ngày nghỉ việc hoặc dừng đóng BHXH tự nguyện không tiếp tục đóng BHXH.

d) Giải quyết bổ sung BHXH một lần sau khi đóng đủ tiền BHXH

Trường hợp khoản tiền BHXH đơn vị chưa đóng được đóng bù bởi đơn vị hoặc nguồn tài chính khác thì cơ quan BHXH tính gộp thời gian đã giải quyết trước đó với thời gian đóng bổ sung để xác định lại mức hưởng mới theo quy định của Luật BHXH 2014 tại thời điểm giải quyết sau và trừ đi mức hưởng được tính lại tương ứng với thời gian hưởng đã được tính bao gồm cả thời gian đã làm tròn (nếu có) để chi trả bổ sung cho người lao động (tương tự như đề xuất cách tính tại điểm d khoản 2 Công văn số 1936/BHXH-CSXH ngày 05/7/2021 của BHXH Việt Nam).

đ) Chưa giải quyết hưởng BHXH một lần đối với trường hợp có thời gian đóng BHXH đủ 20 năm trở lên (bao gồm cả thời gian chưa đóng tiền BHXH), trừ trường hợp quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 60 Luật BHXH năm 2014.

1.3. Đề nghị quý Bộ tiếp tục nghiên cứu, hướng dẫn về giải quyết hưởng lương hưu hàng tháng đối với trường hợp có tổng thời gian đóng BHXH từ đủ 20 năm trở lên (trong đó có thời gian thực đóng BHXH dưới 20 năm và còn lại là thời gian chưa đóng tiền BHXH).

2. Về chế độ tử tuất

2.1. Giải quyết trợ cấp mai táng

Đối với người lao động có thời gian thực đóng BHXH bắt buộc từ đủ 12 tháng trở lên hoặc tổng thời gian thực đóng BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện từ đủ 60 tháng trở lên (không bao gồm thời gian chưa đóng tiền BHXH) được giải quyết trợ cấp mai táng đối với thân nhân theo quy định.

2.2. Giải quyết trợ cấp tuất hằng tháng

Giải quyết hưởng trợ cấp tuất hằng tháng đối với thân nhân khi người lao động có từ đủ 15 năm thực đóng BHXH bắt buộc trở lên (không bao gồm thời gian chưa

đóng tiền BHXH), có thân nhân thuộc diện hưởng trợ cấp tuất hằng tháng mà không lựa chọn hưởng trợ cấp tuất một lần.

2.3. Giải quyết trợ cấp tuất một lần đối với các trường hợp sau:

a) Người lao động chưa đủ 15 năm đóng BHXH bắt buộc (bao gồm thời gian chưa đóng tiền BHXH).

b) Người lao động có đủ 15 năm thực đóng BHXH bắt buộc trở lên (không bao gồm thời gian chưa đóng tiền BHXH), thân nhân thuộc diện hưởng trợ cấp tuất hằng tháng theo quy định mà lựa chọn hưởng trợ cấp tuất một lần.

c) Người lao động có đủ 15 năm đóng BHXH bắt buộc trở lên (bao gồm cả thời gian chưa đóng tiền BHXH), không có thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hằng tháng.

Khi thời gian tham gia BHXH được đóng bù thì giải quyết hưởng trợ cấp tuất một lần bổ sung tương tự như đối với hưởng BHXH một lần.

2.4. Đề nghị quý Bộ tiếp tục nghiên cứu, hướng dẫn về giải quyết hưởng chế độ tử tuất đối với trường hợp người lao động có tổng thời gian đóng BHXH bắt buộc đủ 15 năm trở lên (trong đó thời gian thực đóng BHXH bắt buộc chưa đủ 15 năm), có thân nhân đủ điều kiện và đề nghị hưởng trợ cấp tuất hằng tháng.

3. Về chế độ ốm đau, thai sản

Giải quyết trợ cấp ốm đau, thai sản trên cơ sở thời gian thực đóng BHXH đã được xác nhận.

Riêng đối với trường hợp sinh con, nhận nuôi con nuôi mà đơn vị chưa đóng đủ tiền BHXH, đề nghị cho phép thực hiện như sau: Đối với người có đủ điều kiện về thời gian đóng BHXH vào quỹ ốm đau, thai sản (không bao gồm thời gian chưa đóng tiền BHXH) mà đủ 6 tháng trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật BHXH năm 2014 hoặc 3 tháng trở lên theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Luật BHXH năm 2014 thì cho phép giải quyết trợ cấp thai sản khi sinh con, nhận nuôi con nuôi theo quy định. Trường hợp sau đó, khoản tiền chưa đóng BHXH trước đó được đóng bù bởi đơn vị hoặc nguồn tài chính khác mà làm thay đổi mức trợ cấp thì điều chỉnh lại mức hưởng theo chính sách tại thời điểm hưởng.

4. Thủ tục thực hiện

4.1. Chế độ hưu trí, tử tuất: Đề nghị quý Bộ hướng dẫn thủ tục giải quyết chế độ BHXH đối với các trường hợp nêu trên trong điều kiện không có người sử dụng lao động lập hồ sơ theo quy định.

4.2. Chế độ thai sản đối với trường hợp sinh con, nhận nuôi con nuôi: Đề nghị cho phép thực hiện như đối với người thôi việc trước thời điểm sinh con, nhận nuôi con nuôi.

Việc đề xuất giải quyết chế độ BHXH đối với người lao động, thân nhân người lao động mà do khách quan còn thời gian chưa đóng đủ tiền BHXH xuất phát từ thực tiễn và theo nguyện vọng của người lao động, thân nhân người lao động. BHXH Việt Nam xin trân trọng báo cáo và kính đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quan tâm cho phép thực hiện để đảm bảo quyền lợi chính đáng của người tham gia BHXH và góp phần củng cố niềm tin của người lao động vào chính sách an sinh xã hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: TC, TP;
- Hội đồng quản lý BHXH;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó TGD;
- Các đơn vị: TST, PC, CNTT;
- Lưu: VT, CSXH.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Lê Hùng Sơn

